

Số: ~~593~~ /TB-TTTP-P7

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~07~~ tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra về việc quản lý, sử dụng đất do Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa quản lý, sử dụng

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, Thanh tra Thành phố ban hành Kết luận thanh tra số 15/KL-TTTP-P7 về việc quản lý, sử dụng đất do Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa quản lý, sử dụng.

Căn cứ quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra Thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa (sau đây viết tắt là Trung tâm) tiền thân là “Nhà nuôi người già và tàn tật số 4” (sau đây viết tắt là Nhà nuôi số 4) được thành lập theo Quyết định số 58/TC-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 1976 của Giám đốc Sở Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 09 tháng 9 năm 1995 được đổi tên thành “Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người già và tàn tật Chánh Phú Hòa” trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 6645/QĐ-UB-NCVX của Ủy ban nhân dân Thành phố; ngày 08 tháng 8 năm 2000 được bổ sung nhiệm vụ theo Quyết định số 5273/QĐ-UB-VX của Ủy ban nhân dân Thành phố; ngày 15 tháng 12 năm 2003 được bổ sung nhiệm vụ và đổi tên thành “Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa” trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố theo Quyết định số 296/2003/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Thành phố; ngày 17 tháng 4 năm 2017 được giao bổ sung nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý và giáo dục người chưa thành niên theo Quyết định số 1795/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố; từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 được chuyển đổi cơ quan quản lý sang Sở Y tế theo Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Trụ sở Trung tâm đặt tại ấp 1B, xã Chánh Phú Hòa, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là ấp 1B, phường Chánh Phú Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo Quyết định số 4320/QĐ-SYT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Sở Y tế về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm, Trung tâm có chức năng tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố; có nhiệm vụ phối hợp với các sở, ngành hoặc tổ chức dạy văn hóa, dạy nghề, lao động sản xuất phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm cải thiện đời sống.

B. KẾT LUẬN

Trong quá trình quản lý, sử dụng đất và tài sản, công trình trên đất từ khi

thành lập năm 1976, Lãnh đạo Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa (tiền thân là Nhà nuôi người già và tàn tật số 4) đã có nhiều nỗ lực tổ chức, chỉ đạo các cán bộ, nhân viên Trung tâm thực hiện khắc phục nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, số lượng nhân sự trong điều kiện diện tích hoạt động lớn; có nhiều giải pháp để nâng cao, cải thiện và ổn định đời sống gia đình cho nhân viên nhằm đáp ứng các nhiệm vụ do Nhà nước và Lãnh đạo các cấp giao. Từ sau khi có báo cáo, kết luận của các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất, việc tổ chức thực hiện được Trung tâm nghiêm túc chấp hành nhằm tháo gỡ, xử lý, khắc phục các vấn đề liên quan việc quản lý, sử dụng đất đai tại Trung tâm. Sở Y tế sau khi tiếp nhận bàn giao địa chỉ nhà đất của Trung tâm đã nghiêm túc chấp hành ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố (cũ) và nhiệm vụ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bàn giao, quyết liệt thực hiện các giải pháp giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất khi chưa có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

Tuy nhiên, trong quá trình quản lý, sử dụng đất đã có những hạn chế, thiếu sót, vi phạm của các cơ quan, đơn vị liên quan như: Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương (cũ), Ủy ban nhân dân xã Chánh Phú Hòa (cũ), Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương (cũ). Cụ thể như sau:

I. Đối với Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa

1. Hiện nay, Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa có trách nhiệm quản lý, sử dụng đất theo vị trí, ranh giới phân đất diện tích 40,4 ha đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ số TO1564/CN-2007 ngày 04 tháng 12 năm 2007.

Mặc dù diện tích đất Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa được giao là 30 ha theo Quyết định số 568/QĐ-UB ngày 18 tháng 8 năm 1977 và Quyết định số 114/QĐ-UB ngày 01 tháng 9 năm 1989 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sông Bé; 40,4 ha theo Quyết định số 5372/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nhưng Lãnh đạo Trung tâm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhiều lần cho rằng diện tích thực tế Trung tâm quản lý, sử dụng là khoảng 58,1 ha. Tuy nhiên trong thời gian dài trước năm 2000, Trung tâm đã buông lỏng quản lý đối với các phần diện tích đất trên, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các sai phạm về đất đai kéo dài đến nay đối với phần đất khoảng 17,7 ha (= 58,1 ha - 40,4 ha) chưa được cấp Giấy chứng nhận.

Sau đó, thực hiện đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tại Văn bản số 5507/UBND-KT ngày 20 tháng 10 năm 2022 về rà soát nhu cầu sử dụng đất hoặc sử dụng đất không hiệu quả của một số cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, tại các Văn bản số 18787/SLĐTBXH-KH ngày 15 tháng 8 năm 2023 và số 13601/SLĐTBXH-KH ngày 12 tháng 6 năm 2024 về đề xuất Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố (Sở Y tế là cơ quan tiếp nhận) có đề nghị giao phần đất khoảng 17,7 ha về cho địa phương quản lý và được Trung tâm tiếp tục thống nhất tại Báo cáo số 728/BC-

CPH ngày 04 tháng 6 năm 2025.

2. Lãnh đạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa khi thực hiện chủ trương cho mượn đất giai đoạn 1990 - 1995 đã không báo cáo, xin ý kiến của cơ quan chủ quản, không được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời đã buông lỏng quản lý việc sử dụng đất của một số cán bộ, nhân viên dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thực hiện kế hoạch đưa đất vào sử dụng, kéo dài đến nay chưa khắc phục được. Đối với hành vi vi phạm này của các cá nhân, Lãnh đạo Trung tâm đã được Thanh tra Thành phố kết luận và kiến nghị xử lý tại Kết luận thanh tra số 07/KL-TTTP-P7 ngày 27 tháng 3 năm 2019 về thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, chỉ đạo thực hiện tại Thông báo số 295/TB-VP ngày 27 tháng 5 năm 2019: chuyển hồ sơ cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh điều tra làm rõ dấu hiệu vi phạm pháp luật đối với các cá nhân nêu trên. Đến nay, chưa có kết quả giải quyết cuối cùng của Công an Thành phố về nội dung này.

3. Sau thời điểm tháng 11 năm 2008 khi thay đổi Lãnh đạo Trung tâm, Trung tâm cho rằng phần đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 40,4 ha không có cột mốc giao đất trên thực tế nhưng không báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Sự việc này thể hiện Trung tâm chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ đất theo quy định tại Điều 107 Luật Đất đai 2003, Điều 170 Luật Đất đai 2013, Điều 31 Luật Đất đai năm 2024.

Đối với phần diện tích 404.085,4 m² (khoảng 40,4 ha) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 5372/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, đến nay Trung tâm chưa khắc phục triệt để tình trạng một số cá nhân mượn, sử dụng đất trồng cây lâu năm trên phần diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận, không đúng mục đích sử dụng được Nhà nước giao quản lý, là vi phạm nguyên tắc sử dụng đất theo Điều 11 Luật Đất đai năm 2003, Điều 5 Luật Đất đai năm 2013, Điều 5 Luật Đất đai năm 2024; vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực đất đai theo Điều 15 Luật Đất đai năm 2003, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013, Điều 11 Luật Đất đai năm 2024; đồng thời chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ chung của người sử dụng đất theo Điều 107 Luật Đất đai 2003, Điều 170 Luật Đất đai 2013, Điều 31 Luật Đất đai năm 2024.

II. Đối với các sở, ngành, đơn vị khác có liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Chánh Phú Hòa (nay là Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa) cho đến nay chưa thực hiện việc quản lý, bảo vệ đất và đăng ký vào hồ sơ địa chính đối với phần đất khoảng 17,7ha chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung tâm theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật đất đai năm 1993, khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai năm 2003, khoản 1 Điều 164 Luật Đất đai năm 2013, Điều 221 Luật Đất đai năm 2024; chưa thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai theo quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 35 Luật Đất đai 1993, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 53 Luật Đất đai 2003, khoản 2 và điểm a

khoản 5 Điều 34 Luật Đất đai 2013, khoản 2 Điều 57 và khoản 1 Điều 59 Luật Đất đai 2024. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã Chánh Phú Hòa (nay là Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa) đến nay không lưu trữ đầy đủ hồ sơ địa chính để thực hiện quản lý đất đai đối với diện tích 17,7 ha là chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý đối với đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP, khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai 2013, khoản 2 Điều 7 Luật Đất đai 2024.

2. Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát trước đây chưa thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai đối với diện tích khoảng 17,7 ha đất theo quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 35 Luật Đất đai 1993, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 53 Luật Đất đai 2003, khoản 2 và điểm a khoản 5 Điều 34 Luật Đất đai 2013, khoản 2 Điều 57 và khoản 1 Điều 59 Luật Đất đai 2024. Điều này thể hiện sự buông lỏng quản lý đất đai, dẫn đến tình hình phức tạp về đất đai tại khu vực này kéo dài cho đến nay chưa được giải quyết dứt điểm.

3. Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) đã triển khai thực hiện nhưng đến nay chưa thực hiện xong nội dung kiến nghị liên quan 02 trường hợp đã làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố) đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-STNMT ngày 17 tháng 6 năm 2009 tiến hành thanh tra việc quản lý sử dụng đất tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa. Sau đó, Trưởng đoàn thanh tra đã có Báo cáo kết quả thanh tra số 76/BC.ĐTTr ngày 06 tháng 9 năm 2010 nhưng không ban hành Kết luận thanh tra là không phù hợp với quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 42 và Điều 43 Luật Thanh tra năm 2004, Điều 35 và Điều 43 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra. Tuy nhiên, sau khi có Báo cáo 76/BC.ĐTTr, mặc dù không ban hành Kết luận nhưng Sở có mời các đơn vị có liên quan để trao đổi, hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý nêu tại Báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) chỉ đạo kịp thời nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế.

C. KIẾN NGHỊ

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các nội dung như sau:

1. Thực hiện các biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng đất

1.1. Giao Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa:

- Đối với phần diện tích đất 404.085,4 m², Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa đã được cấp theo Quyết định số 5372/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AT 804543 ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương:

+ Khẩn trương báo cáo, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy

ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cắm mốc, xác định ranh giới phần diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận để làm cơ sở quản lý, sử dụng đất trên thực địa.

+ Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đất của các cá nhân, chủ thể khác trên diện tích đất Trung tâm đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đảm bảo các cá nhân không tiếp tục đầu tư trên phần đất này, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thu hồi đất sau này (nếu có); kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi có vấn đề phát sinh để được chỉ đạo xử lý theo quy định pháp luật.

+ Khẩn trương xây dựng Phương án sử dụng đất để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

- Chỉ đạo nghiêm túc cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ phục vụ việc khởi kiện tại Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh (trước đó là Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát) và tổ chức thực hiện Bản án theo quy định.

- Đối với hoạt động trồng và khai thác cây cao su trong và ngoài phần diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận, Trung tâm có trách nhiệm rà soát, báo cáo cơ quan chủ quản về toàn bộ diện tích, hiện trạng, phương thức quản lý, khai thác; hoàn thiện hồ sơ pháp lý liên quan đến chủ trương trồng, quản lý và sử dụng nguồn thu; thực hiện hạch toán, quản lý và sử dụng nguồn thu đúng, đủ theo quy định.

1.2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa, Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa tổ chức cắm mốc để xác định ranh giới diện tích đất Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa được sử dụng trên thực địa theo Quyết định số 5372/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AT 804543 ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương; từ đó làm cơ sở để Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa tổ chức quản lý theo quy định của pháp luật đối với các phần đất ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên.

1.3. Giao Giám đốc Sở Y tế:

Đối với phần đất mà Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa cho là của Trung tâm chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Chỉ đạo Trung tâm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện xác định ranh giới phần đất đã được cấp Giấy chứng nhận cho Trung tâm trên thực địa để cơ quan có thẩm quyền thực hiện các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng, đồng thời theo dõi tiến độ và kết quả xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành đúng theo quy định pháp luật.

- Rà soát, hướng dẫn cụ thể đối với hoạt động sản xuất (trồng và khai thác cây cao su), bảo đảm việc sử dụng đất và hạch toán, quản lý và sử dụng nguồn

thu đúng, đủ theo quy định của pháp luật.

1.4. Giao Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan:

+ Rà soát, đối chiếu hồ sơ địa chính, xác định nguồn gốc, thời điểm và hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các nội dung có liên quan; tổ chức thực hiện kê khai, đăng ký đưa vào hồ sơ địa chính để quản lý theo quy định đối với phần đất diện tích khoảng 17,7 ha ngoài diện tích đất Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa đã được cấp Giấy chứng nhận. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa tổ chức quản lý, sử dụng đất đai theo đúng quy định pháp luật.

+ Tiến hành kiểm tra, kết luận việc cấp Giấy chứng nhận đối với các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận trên diện tích khoảng 17,7 ha đất (ngoài diện tích đất Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa đã được cấp Giấy chứng nhận) theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026) của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cơ quan cấp trên để được hướng dẫn xử lý theo quy định pháp luật.

2. Xử lý trách nhiệm

2.1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ tổ chức kiểm điểm hoặc tham mưu tổ chức kiểm điểm theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao đối với: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Chánh Phú Hòa (nay là Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa); Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát (thuộc tỉnh Bình Dương cũ) đã có những hạn chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu tại khoản 3, 4 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố chủ trì, tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương trước đây (có mời Sở Nội vụ và Thanh tra Thành phố cùng dự) và các tập thể, cá nhân có liên quan đến các hạn chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu tại khoản 5 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.3. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa tổ chức kiểm điểm theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến các hạn chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu tại khoản 3, 4 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.4. Giao Giám đốc Sở Y tế tổ chức kiểm điểm theo thẩm quyền đối với Lãnh đạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa và các cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng đối với diện tích 404.085,4 m² (40,4 ha) đất từ khi Trung tâm được cấp theo Quyết định số 5372/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2007 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AT 804543 ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cho đến nay do đã có những hạn

chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu tại khoản 1 Mục III Kết luận thanh tra này.

3. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

Thanh tra Thành phố trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra Thành phố (để báo cáo);
- Phòng Giám sát, thẩm định, theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra;
- Văn phòng TTTP (để đăng tải trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, ĐTT(H).03b

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Bùi Duy Hiền

